TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒN ĐẤT
TỈNH KIÊN GIANG
Bản án số: 88/2021/DS-ST
Ngày: 30/12/2021
V/v: "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT – TỈNH KIÊN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cúc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Dũng

2. Bà Phạm Hồng Gái

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Đỗ Thị Mộng Trinh – Thư ký TAND huyện Hòn Đất.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất tham gia phiên tòa*:** Không.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 151/2021/TLST-DS ngày 25 tháng 5 năm 2021 về việc: "*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2021/QĐXX-DS ngày 04 tháng 10 năm 2021 giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Ông **Trương Văn Đ**, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Hòn Quéo, xã Thổ Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

2/ Bị đơn: Bà **Đỗ Thị Hồng Lụa,** sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Vàm Biển, xã Lình Huỳnh, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện nguyên đơn ông Trương Văn Đ trình bày như sau:*

Vào ngày 21/02/2021 tôi có bán hải sản cho bà Đỗ Thị Hồng Lụa với số lượng là 150kg với giá 105.000đ/kg, thành tiền là 15.855.000 đồng. Sau khi tính tiền xong, bà Lụa nói cho bà Lụa thiếu để mua cữ sau sẽ thanh toán hết cho tôi. Đến sáng 22/02/2021 bà Lụa tiếp tục yêu cầu tôi bán thêm 109,5kg hải sản, với giá 105.000đ/kg, thành tiền là 11.945.000 đồng. Tổng cộng nợ là 27.800.000 đồng.

Sau khi tính tiền ngày 22/02/2021 bà Lụa nói đến đầu giờ chiều người ta chuyển khoản cho bà thì bà sẽ thanh toán hết số nợ trên cho tôi, nhưng cho đến nay đã 02 tháng vẫn không thấy bà Lụa thanh toán nợ cho tôi. Tôi đã liên hệ nhiều lần yêu cầu bà Lụa thanh toán nhưng không được.

Nay tôi khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Lụa trả cho tôi số tiền 27.800.000 đồng, tôi không yêu cầu tính lãi.

** Tại phiên tòa bị đơn bà Đỗ Thị Hồng Lụa trình bày như sau:*

Vào tết năm 2021 tôi có qua vựa anh Đ mua ốc giác, mực tuộc, ốc. Lúc đầu tôi có hơn 20 triệu, tôi qua lấy trả tiền mặt về bán cho ông Đỗ Minh Trung ở Hà Tiên, sau đó tôi hết tiền ông Trung kêu tôi qua vựa anh Đ mua tiếp hải sản nhưng tôi nói hết tiền rồi. Ông Trung kêu tôi qua vựa thì gọi điện cho ông Trung để ông Trung hỏi ông Đ có bán thiếu cho ông Trung không. Qua ngày sau ông Trung gửi tiền trả cho tôi thì sẽ gửi trả ông Đ luôn và ông Đ đồng ý bán. Hôm sau ông Đ điện nói có tuộc, ốc kếu tôi qua lấy, tôi có nói ông Trung chưa gửi tiền trả lần trước nhưng ông Đ cũng vẫn đồng ý bán thêm một cữ nữa. Mấy ngày sau tôi điện cho ông Trung không liên lạc được, ông Đ có rủ tôi lên Hà Tiên kiếm ông Trung nhưng hỏi ra mới biết ông Trung thiếu nợ nhiều nên bỏ trốn. Từ đó ông Đ bắt tôi phải trả tiền cho ông Đ số tiền 26.200.000 đồng. Nay tôi cũng đồng ý trả cho ông Đ nhưng xin ông Đ số lẻ 6.200.000 đồng, còn 20.000.000 đồng tôi sẽ trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng vì tôi không có khả năng trả một lần.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Ông Trương Văn Đ khởi kiện yêu cầu bà Đỗ Thị Hồng Lụa phải trả số tiền mua hải sản 27.800.000 đồng. Phía bị đơn cư trú tại địa bàn huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang. Xét thấy đây là tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang theo quy định tại khoản 3 Đ 26, điểm a khoản 1 Đ 35, điểm a khoản 1 Đ 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn ông Trương Văn Đ có đơn xin giải quyết vắng mặt. Bị đơn bà Đỗ Thị Hồng Lụa đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên căn cứ vào Đ 227, Đ 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về nội dung vụ án:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử (HĐXX) có cơ sở nhận định như sau:

Vào các ngày 21 và 22/02/2021 ông Trương Văn Đ và bà Đỗ Thị Hồng Lụa có xác lập giao dịch mua bán hải sản (mực, ốc) với nhau. Theo trình bày của ông Đ thì bà Lụa còn nợ tổng số tiền 27.800.000 đồng và yêu cầu bà trả số tiền này, tuy nhiên bà Lụa cho rằng chỉ còn nợ ông Đ số tiền 26.200.000 đồng. Xét thấy, phiếu mua hàng ông Đ cung cấp có ghi đơn hàng của bà Lụa với tổng số tiền 27.800.000 đồng, tuy nhiên đơn hàng này không có chữ ký xác nhận của người mua hàng là bà Lụa nên không có cơ sở pháp lý, do đó chỉ chấp nhận số tiền bà Lụa thừa nhận là 26.200.000 đồng. Bà Lụa cho rằng bà chỉ là trung gian trong việc mua bán giữa ông Đ và ông Trung, bà đứng ra cân và gửi hàng cho ông Trung để được tiền cò 5.000đ/kg. Tuy nhiên bà không cung cấp được chứng cứ gì để chứng minh cho giao dịch giữa ông Trung và ông Đ, trong khi bà là người trực tiếp giao dịch mua bán hải sản với ông Đ. Tại buổi hòa giải cơ sở và tại bản tự khai, bà Lụa cũng đồng ý trả số nợ này cho ông Đ và xin được trả dần.

Như vậy, việc bà Lụa mua hàng nhưng không thanh toán đầy đủ tiền cho ông Đ là vi phạm nghĩa vụ được quy định tại Đ 440 Bộ luật Dân sự nên yêu cầu khởi kiện của ông Đ là có căn cứ để chấp nhận, phù hợp với quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên, sau khi thảo luận nghị án, HĐXX chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Lụa có trách nhiệm trả cho ông Đ số tiền 26.200.000 đồng.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Buộc bà Lụa phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.310.000 đồng (26.200.000 đồng x 5%).

- Ông Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Đ 26, điểm a khoản 1 Đ 35, điểm a khoản 1 Đ 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng các Đ 430, 4440 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1/. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Trương Văn Đ.

Buộc bà Đỗ Thị Hồng Lụa có trách nhiệm trả cho ông Trương Văn Đ số tiền 26.200.000 đồng (Hai mươi sáu triệu, hai trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án khoản tiền trên, người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm thi hành được xác định theo khoản 2 Đ 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2/. Về án phí DSST:

- Bà Đỗ Thị Hồng Lụa phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.310.000 đồng (Một triệu, ba trăm mười ngàn đồng).

- Ông Trương Văn Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với phần bị bác là 300.000 đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 695.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0003108 ngày 10/5/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang. Ông Đ được nhận lại số tiền 395.000 đồng (Ba trăm chín mươi lăm ngàn đồng).

3/. Quyền kháng cáo: Án xử công khai. Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Đ 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Đ 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Đ 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKS cùng cấp;
- Đương sự:
- Lưu.

Nguyễn Thị Cúc